

Số: 252/TB-THPTTVL-BCM

Thiên Trường, ngày 04 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả duyệt hồ sơ đăng ký kiểm tra, đánh giá chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập.

Căn cứ văn bản số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông;

Thực hiện Quyết định số 105/QĐ-THPTTVL ngày 16 tháng 7 năm 2026 về việc thực hiện chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập;

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-THPTTVL ngày 16 tháng 7 năm 2026 kế hoạch thực hiện chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập;

Ban Chuyên môn trường THPT Trần Văn Lan thông báo kết quả duyệt hồ sơ đăng kí kiểm tra, đánh giá chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập như sau:

1. Số lượng hồ sơ đăng ký: 20 hồ sơ (100% hồ sơ hợp lệ, đầy đủ theo quy định).
2. Số lượng học sinh đăng ký: 20 học sinh (gồm 17 học sinh lớp 10, năm học 2025-2026 của trường THPT Trần Văn Lan và 01 học sinh lớp 10, năm học 2025-2026 của trường THPT Sông Công chuyển về; 01 học sinh bảo lưu kết quả năm học 2025-2026 thi chuyển đổi để học lại năm học 2026-2027).
3. Số lượng môn học chuyển đổi: 06 môn.
4. Số lượng chuyên đề học tập chuyển đổi: 04 chuyên đề các môn.
5. Danh sách cụ thể như sau:

| TT | Lớp<br>(Năm học<br>2025- 2026) | Họ và tên học sinh | Giới<br>tính | Môn học lựa chọn<br>KTĐG chuyển đổi<br>năm học 2026-<br>2027 | Chuyên đề lựa<br>chọn KTĐG<br>chuyển đổi năm học<br>2026-2027 |
|----|--------------------------------|--------------------|--------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 1  | 10A2                           | Đoàn Anh Quân      | Nam          | Địa lí,<br>GDKT& PL                                          | Ngữ văn                                                       |
| 2  | 10A3                           | Lê LâmThành An     | Nam          | Địa lí,<br>GDKT& PL                                          | Ngữ văn                                                       |
| 3  | 10A3                           | Phạm Bảo Anh       | Nữ           | Địa lí, CNTT<br>GDKT& PL                                     | Ngữ văn, Địa lí,<br>GDKT& PL                                  |
| 4  | 10A3                           | Đỗ Minh Hiếu       | Nam          | Địa lí , CNTT,                                               | Ngữ văn, Địa lí,                                              |

|    |                   |                         |     |                                        |                                          |
|----|-------------------|-------------------------|-----|----------------------------------------|------------------------------------------|
|    |                   |                         |     | <b>GDKT&amp; PL</b>                    | <b>GDKT&amp; PL</b>                      |
| 5  | 10A3              | Phạm Tuấn Kiệt          | Nam | <b>Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b>        | <b>Ngữ văn</b>                           |
| 6  | 10A3              | Trần Thùy Linh          | Nữ  | <b>Địa lí , CNTT,<br/>GDKT&amp; PL</b> | <b>Ngữ văn, Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b> |
| 7  | 10A3              | Vũ Bảo Minh             | Nam | <b>Địa lí , CNTT,<br/>GDKT&amp; PL</b> | <b>Ngữ văn, Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b> |
| 8  | 10A3              | Lê Trần Bảo Nam         | Nam | <b>Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b>        | <b>Ngữ văn</b>                           |
| 9  | 10A3              | Phạm Đan Thanh          | Nữ  | <b>Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b>        | <b>Ngữ văn</b>                           |
| 10 | 10A3              | Trần Nguyễn Hoài Thương | Nữ  | <b>Địa lí, CNTT,<br/>GDKT&amp; PL</b>  | <b>Ngữ văn, Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b> |
| 11 | 10A4              | Chu Nguyên Long         | Nam | <b>Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b>        | <b>Ngữ văn</b>                           |
| 12 | 10A4              | Đặng Đức Tùng           | Nam | <b>Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b>        | <b>Ngữ văn</b>                           |
| 13 | 10A4              | Trần Mạnh Cường         | Nam | <b>Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b>        | <b>Ngữ văn</b>                           |
| 14 | 10A5              | Trịnh Hùng              | Nam | <b>Hoá học, Sinh học</b>               | <b>Hoá học</b>                           |
| 15 | 10A5              | Trịnh Văn Hiếu          | Nam | <b>Hoá học, Sinh học</b>               | <b>Hoá học</b>                           |
| 16 | 10A5              | Chu Quang Minh          | Nam | <b>Hoá học, Sinh học</b>               | <b>Hoá học</b>                           |
| 17 | 10A5              | Ngô Hải Phong           | Nam | <b>Hoá học, Sinh học</b>               | <b>Hoá học</b>                           |
| 18 | THPT Sông Công    | Nguyễn Đức Trung        | Nam | <b>Tin học</b>                         | <b>Vật lý, Ngữ văn</b>                   |
| 19 | THPT Đông Mỹ (HN) | Nguyễn Tuấn Anh         | Nam | <b>Địa lí,<br/>GDKT&amp; PL</b>        | <b>Ngữ văn</b>                           |
| 20 | 12A4              | Đinh Yến Nhi            | Nữ  | <b>Tin</b>                             | <b>Toán</b>                              |

Ban Chuyên môn trường THPT Trần Văn Lan trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng;
- Các tổ;
- GVCN;
- Học sinh, PHHS các HS tham gia KTĐG;
- Web trường;
- Lưu: Hồ sơ chuyển đổi, VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Cao Thị Nghĩa**